

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN P  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HS-ST  
Ngày 09-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hữu Duyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Phương Dung;

Bà Nguyễn Thị Nga.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Tổng Phi Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Thanh B, sinh ngày 01/01/1996 tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp VL, xã HC, huyện U, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Ấp 1, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1964 và bà Trần Thị L, sinh năm 1964; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/8/2021 cho đến nay, có mặt.

**- Bị hại:** Bà Thái Mộng Thùy D, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp ĐS, xã BM, huyện B, tỉnh Bình Dương; ngày 25/10/2021, bà D có đơn xin xét xử vắng mặt; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 06/8/2021, Huỳnh Thanh B đi bộ từ phường VT, thị xã TU, tỉnh Bình Dương về nhà trọ tại ấp 1, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương. Khi đến ấp ĐC, xã PH, huyện P, tỉnh Bình

Dương, B phát hiện xe mô tô biển số 61H1-201.72 đang để bên hông cửa tiệm tạp hóa của bà Thái Mộng Thùy D thuộc tổ 2, ấp ĐC, xã PH, huyện P, tỉnh Bình Dương, trên xe mô tô có cắm sẵn chìa khóa trên ổ khóa nhưng không có người trông coi nên B nảy sinh ý định trộm chiếc xe để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. B quan sát xung quanh không có người nên lén lút đi đến xe mô tô biển số 61H1-201.72, nổ máy điều khiển đi về phòng trọ tại ấp 7, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương. Sau khi phát hiện mất xe, bà D gọi điện báo chồng mình là ông Phan Văn D1 biết nên ông D1 trình báo Công an xã PH để truy bắt đối tượng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, B điều khiển xe mô tô biển số 61H1-201.72 đi bán, khi đến cổng khu công nghiệp Tân Bình thuộc khu phố Cổng Xanh, thị trấn TB, huyện B, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an xã PH phối hợp với Công an thị trấn TB phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 61H1-201.72, đây là tài sản hợp pháp của bà Thái Mộng Thùy D. Ngày 06/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà D, bà D nhận tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 11/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn xanh, biển số 61H1-201.72, số khung: 3311DY423699, số máy: JF33E0503860 có giá trị là 15.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKSPG, ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Huỳnh Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh B mức hình phạt từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định của pháp luật nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thanh B thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo đã có hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 61H1-201.72 của bị hại Thái Mộng Thùy D. Bị cáo thống nhất với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản, tội danh và mức hình phạt của Viện kiểm sát đề

ngợi và không có ý kiến khác.

Bị hại Thái Mộng Thùy D vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra, nội dung đơn xin xét xử vắng mặt khai nhận chính bị cáo Huỳnh Thanh B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bà D, đã nhận lại tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra, không có yêu cầu khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Thanh B: Bị cáo đã vi phạm pháp luật, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thanh B khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/8/2021, tại nhà bà Thái Mộng Thùy D thuộc tổ 2, ấp ĐC, xã PH, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Thanh B lợi dụng sơ hở, không có người trông coi tài sản nên đã lén lút trộm cắp xe mô tô biển số 61H1-201.72 của bà D.

[3] Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 11/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn xanh, biển số 61H1-201.72, số khung: 3311DY423699, số máy: JF33E0503860 có giá trị là 15.500.000 đồng.

[4] Hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh B lợi dụng sự thiếu cảnh giác của chủ sở hữu đã chiếm đoạt tài sản của bị hại với tổng giá trị tài sản là 15.500.000 đồng, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Huỳnh Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[7] Xét hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

[8] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[10] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, chưa có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp, bị cáo có cha là ông Huỳnh Thanh H có công cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[11] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo Huỳnh Thanh B bồi thường do tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, truy tố đã trả lại tài sản hợp pháp cho bị hại là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh B 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 06/8/2021.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Thanh B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. P; 01
- CQCSĐT Công an H. P; 01
- Đội CSTHAHS và HTTP CAPG; 01
- Chi cục THADS H. P; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 03
- Lưu: HS, VP. 02

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hữu Duyên**